TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH PHỤ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2024/HS-ST
Ngày 05-02-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ

Thành phần hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Đức - Thẩm phán Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Vũ Văn Sâm.
- Bà Phạm Thị Loan.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Trần Viết Quyết- Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2024 và thông báo thay đổi thời gian xét xử vụ án số 03/TB - TA ngày 31/01/2024 đối với:

Bị cáo: Nguyễn Văn Đ; tên gọi khác: không; giới tính: nam;

Sinh ngày 15/5/1973, tại xã Ph, huyện N, tỉnh Hải Dương

Cư trú: thôn L, xã Ph, huyện N, tỉnh Hải Dương

Trình độ học vấn: 7/10; nghề nghiệp: lao động tự do; Bố đẻ: Nguyễn Văn D, sinh năm 1929, ông Du được Nhà nước tặng thưởng Huy chương chiến thắng hạng nhì; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị K, đã chết; Vợ: Dương Thị Nh, sinh năm 1978; Có 3 con, lớn sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Tháng 9/1992 tham gia nghĩa vụ quân sự đến tháng 8/1994 xuất ngũ. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07/11/2023.

Bị hại: Ông Lê Xuân Q, sinh ngày 16/5/1958.

Nơi cư trú: thôn Kh, xã D, huyện H, tỉnh Thái Bình.(đã chết)

Những người đại diện hợp pháp cho bị hại:

- Bà Vũ Thị Th, sinh năm 1958 (vợ ông Q)
- Chị Lê Thị Q1, sinh năm 1983 (con ông Q)

- Chị Lê Thị Th, sinh năm 1986 (con ông Q)
- Anh Lê Xuân T, sinh năm 1991 (con ông Q)

Đều cư trú: thôn Kh, xã D, huyện H, tỉnh Thái Bình

Người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp cho bị hại:

Bà Vũ Thị Th, sinh năm 1958 (vợ ông Q)

Nơi cư trú: thôn Kh, xã D, huyện H, tỉnh Thái Bình

(*Tại phiên tòa có mặt bị cáo,vắng mặt bà Th và những người đại diện hợp pháp của bị hại)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Bị cáo Nguyễn Văn Đ có giấy phép lái xe ô tô hạng C, số 310137013186, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hải Dương, cấp ngày 01/02/2023, giá trị đến ngày 01/02/2028. Sáng ngày 27/9/2023, Đ điều khiển xe ô tô con 7 chỗ ngồi, nhãn hiệu Hyundai, số loại Santafe, màu sơn bạc, biển số 34A-399.XX, từ nhà ở thôn L, xã Ph, huyện N, tỉnh Hải Dương tới Công ty TNHH Nam Đ Việt Nam ở xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình để giao hàng vải thêu (*khối lượng hàng hóa trên xe không đáng kể*). Khoảng 07 giờ 30 phút, Đ điều khiển xe đến đường ĐT455, thuộc thôn H, xã Q, huyện Q. Đường ĐT455 thẳng, rải nhựa asphalt tương đối bằng phẳng, rộng 10 mét, chia hai chiều đi, chiều thị trấn Q đi xã Q và chiều ngược lại, mỗi chiều đường rộng 05 mét, phân chia bằng vạch sơn vàng kẻ nét đứt rộng 0,1 mét, mỗi vạch dài 02 mét, cuối vạch trước đến đầu vạch sau 04 mét. Giáp mép đường bên trái là rãnh thoát nước rộng 0,25 mét, vỉa hè rộng 04 mét có cột biển báo giao nhau với đường không ưu tiên (biển số W.207b, ký hiệu C), tiếp đến khu vực nhà nghỉ H và Công ty TNHH S, về phía đi thị trấn Q có đường nhánh đi thôn H, xã Q. Giáp mép đường bên phải là rãnh thoát nước rộng 0,25 mét, vỉa hè rộng 03 mét có cột biển báo giao nhau với đường không ưu tiên (biển số W.207c, ký hiệu A) và cột biển cấm dừng, đỗ (ký hiệu B), tiếp đến là cống dẫn nước. Lúc này trời sáng, có mưa rào nhỏ, gió nhẹ, ít người và phương tiện tham gia giao thông. Đ khai không sử dụng rượu bia, ma túy, chất kích thích, điều khiển xe đi với tốc độ khoảng 50 km/h, hướng thị trấn Q đi xã Q, trên chiều đường bên phải, thân xe bên trái cách vạch kẻ tim đường khoảng 30 cm. Ở phía trước, cách đầu xe ô tô khoảng 50 đến 70 mét, ở chiều đường bên trái, có xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave RSX, màu sơn đỏ đen, dung tích xi lanh 109 cm^3, biển số 17B4-429.XX, sau biết do ông Lê Xuân Q điều khiển di chuyển nhanh, hướng xã Q đi thị trấn Q tới. Ông Q mặc ngoài áo mưa xanh, đầu đội mũ bảo hiểm. Khi khoảng cách giữa hai phương tiện còn khoảng 20 mét, ông Q điều khiển xe qua vạch kẻ tim đường lấn dần sang chiều đường đi của Đ (bên trái chiều đi ông Q). Đ có rà phanh giảm tốc độ, điều khiển xe đi thẳng. Ông Q điều khiển xe đi trên chiều đường bên trái hướng về phía đầu xe của Đ. Thấy vậy, Đ giận phanh xe, nhưng do cả hai phương tiện đều đang di chuyển, khoảng cách quá gần nên ba đờ sốc, ốp kim loại, cụm đèn pha, xi nhan, nắp ca bô, kính

chắn gió trước bên trái xe ô tô va chạm với bánh xe, càng, ống giảm xóc, ốp mặt nạ, đầu ngoài tay nắm lái... bên trái xe mô tô và đầu mặt, người ông Q, trên chiều đường bên phải hướng đi của Đ. Do bị bung túi khí, xe ô tô đi lấn sang chiều đường bên trái, dừng cách vị trí va chạm 14,4 mét, đầu xe hướng xã Q. Ông Q bị đẩy ngược lại 11,8 mét văng lên vỉa hè bên phải chiều đi; xe mô tô cũng bị đẩy ngược lại, đổ phải, trượt rê vào sát mép đường phải, đầu xe quay chéo hướng xã Q, cách vị trí va chạm gần 30 mét. Xuống xe, thấy ông Q nằm sấp bất tỉnh, đầu ở trên vỉa hè, thân ở dưới lòng đường, Đ đã nhờ người gọi xe đưa ông Q đến Bệnh viện Đa khoa huyện Quỳnh Phụ cấp cứu. Hậu quả: ông Q bị chấn thương sọ não và đa chấn thương, tử vong hồi 08 giờ 40 phút cùng ngày; xe ô tô bị hư hỏng, thiệt hại trị giá 79.716.666 đồng; xe mô tô thiệt hại trị giá 6.295.000 đồng.

Biên bản khám nghiệm tử thi ông Q do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập ngày 27/9/2023, tại Bệnh viện Đa khoa huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình và Kết luận giám định tử thi số 1477/KLGĐTT-KTHS, ngày 10/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: "*1. Các kết quả chính: Khám ngoài: Trên tử thi có các vết xây xát da, rách toác da cơ, sưng nề, tụ máu tại vùng đầu, mặt và toàn thân. Khám trong: Vỡ xương sọ vùng trán đỉnh phải, chảy máu não; gãy hở 1/3 dưới xương đùi phải; gãy hở 1/3 dưới xương đùi trái; gãy kín 1/3 trên và 1/3 dưới hai xương cẳng chân trái. 2. Kết luận: Nạn nhân Lê Xuân Q chết do chấn thương sọ não và đa chấn thương"*

Tại bản Cáo trạng số 13/CT-VKSQP ngày 15/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ đã truy tố bị cáo Đ về tội: "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*", quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Đ đã khai nhận hành điều khiển xe ô tô con 7 chỗ ngồi, nhãn hiệu Hyundai, đi trong điều kiện trời mưa đã không chủ động giảm tốc độ đến mức có thể dừng lại một cách an toàn, đã gây tai nạn đối với Lê Xuân Q điều khiển xe mô tô đi ngược chiều, hậu quả làm ông Q tử vong. Sau tai nạn giao thông, bị cáo đã khắc phục hậu quả xảy ra cho những người đại diện hợp pháp của bị hại. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn, hối cải.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm tại phiên tòa: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đ về tội: "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*", đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 35 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Đ mức tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng. Về trách nhiệm dân sự đã giải quyết xong nên không đặt ra giải quyết. Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại bị cáo 01giấy phép lái xe ô tô. Đối với 01 thẻ nhớ lưu giữ dữ liệu điện tử (video clip) liên quan đến vụ tai nạn và 01 đĩa DVD ghi hình có âm thanh hỏi cung bị cáo Đ được chuyển theo hồ sơ vụ án. Không áp dụng

hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

- Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận, bị cáo có lời nói sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xét xử bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ và còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ như: Biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập hồi 08 giờ ngày 27/9/2023; Biên bản khám nghiệm các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập hồi 14 giờ 40 phút ngày 29/9/2023 tại Công an thị trấn Q, huyện Quỳnh Phụ; Biên bản xác minh tình trạng thương tích ông Lê Xuân Q tại Bệnh viện Đa khoa huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình; Biên bản khám nghiệm tử thi ông Lê Xuân Quyến do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập hồi 10 giờ 40 phút ngày 27/9/2023, tại Bệnh viện Đa khoa huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình; Kết luận giám định tử thi số 1477/KLGĐTT-KTHS, ngày 10/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình. Cùng toàn bộ tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 07 giờ 37 phút ngày 27/9/2023, tại đường ĐT455, thuộc thôn H, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình, bị cáo Nguyễn Văn Đ có giấy phép lái xe ô tô hạng C, điều khiển xe ô tô con 7 chỗ ngồi, nhãn hiệu Hyundai, số loại Santafe, màu sơn bạc, biển số 34A-399.XX, đi với tốc độ từ 54 đến 60 km/h, trên chiều đường bên phải, hướng thị trấn Q đi xã Q, trong điều kiện trời mưa, khi phát hiện thấy ở phía trước có xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave RSX, màu sơn đỏ đen, dung tích xi lanh 109 cm^3, biển số 17B4-429.XX, do ông Lê Xuân Q, sinh ngày 16/5/1958, cư trú: thôn Kh, xã D, huyện H, tỉnh Thái Bình, không có giấy phép lái xe mô tô, điều khiển hướng xã Q đi thị trấn Q (ngược chiều) tới lấn sang chiều đường bên phải hướng đi của Đ, là tình huống giao thông nguy hiểm, nhưng Đ đã không tránh về

phía bên phải chiều đi, không chủ động giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn nên ba đờ sốc, ốp kim loại, cụm đèn pha, xi nhan, nắp ca bô, kính chắn gió trước bên trái xe ô tô biển số 34A-399.XX đã va chạm với bánh xe, càng, ống giảm xóc, ốp mặt nạ, đầu ngoài tay nắm lái bên trái xe mô tô biển số 17B4-429.XX và đầu mặt, người ông Q, làm ông Q và xe mô tô bị ngã, đổ ra đường. Hậu quả: ông Q bị chấn thương sọ não và đa chấn thương, tử vong hồi 08 giờ 40 phút cùng ngày. Hành vi trên của bị cáo Đ đã vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ; khoản 11 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/08/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông trên đường bộ là nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông, làm ông Q bị chết sau tai nạn. Hành vi đó đã phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ.

Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

……

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm".

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm sự an toàn của ng□ời và ph□ơng tiện tham gia giao thông đ□ờng bộ, bị cáo không tuân thủ quy định của Luật giao thông đường bộ, đã không chủ động giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi điều khiển xe trong điều kiện trời mưa nên đã gây tai nạn với xe mô tô do ông Q điều khiển chạy ngược chiều, làm ông Q tử vong. Vì vậy Hội đồng xét xử cần phải lên một mức án phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội cũng như việc đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự cho thấy: Bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại để khắc phục hậu quả xảy ra, bản thân có thời gian tham gia quân đội, có bố đẻ được tặng thưởng huân chương kháng chiến, đại diện bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Xét về nguyên nhân tai nạn người bị hại cũng có lỗi một phần khi tham gia giao thông điều khiển phương tiện không có giấy phép lái xe, không chủ động giảm tốc độ khi có biển báo đường giao nhau và trong điều kiện trời mưa, không chú ý quan sát đã lấn sang làn đường ngược

chiều. Vì vậy khi lượng hình cần áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Từ những phân tích nêu trên, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, hiện tại có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Đối chiếu với các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà chỉ cần áp dụng hình chính là phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát thì cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và đảm bảo tính nhân văn.

[6] Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo lao động tự do, không hành nghề lái xe nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Sau khi vụ án xảy ra, bị cáo và đại diện hợp pháp cho bị hại đã thoả thuận bồi thường tổng số tiền là 130.000.000 đồng, bao gồm chi phí cho việc cấp cứu, mai tang phí, thiệt hại về tài sản, bù đắp tổn thất về tinh thần và các chi phí hợp lý khác theo sự thỏa thuận của hai bên theo quy định của pháp luật. Đại diện bị hại đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu, đề nghị gì khác, vì vậy về trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết.

Chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai, số loại Santafe, biển số 34A-399.XX của bị cáo Đ; chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave RSX, màu sơn đỏ đen, dung tích xi lanh 109 cm^3, biển số 17B4-429.XX của anh Lê Xuân T (con trai của bị hại Lê Xuân Q). Anh Tùng đi vắng, để xe ở nhà, ông Q tự lấy xe làm phương tiện đi lại. Ngày 26/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý đồ vật, tài sản, trả phương tiện và giấy tờ liên quan cho các chủ sở hữu. Anh Tùng không yêu cầu, đề nghị gì.

Đối với 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C, số 310137613186 mang tên Nguyễn Văn Đ do không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, vì vậy cần trả lại cho bị cáo. Đối với 01 thẻ nhớ lưu giữ dữ liệu điện tử (video clip) liên quan đến vụ tai nạn và 01 đĩa DVD ghi hình có âm thanh hỏi cung bị cáo Đ được chuyển theo hồ sơ vụ án.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 35 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 30.000.000 đồng *(Ba mươi triệu đồng)* để nộp ngân sách Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: *Áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự*. Tuyên trả lại bị cáo Đ 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C, số 310137613186 mang tên Nguyễn Văn Đ do Sở giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 01/02/2023.

3.Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: *Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự*. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Những ng□ời đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Phụ;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Quỳnh Phụ;
- Bị cáo; Người đại diện hợp pháp cho bị hại;.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

NGUYỄN MINH ĐỨC